

Số: 13 /2024/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong dự án đã đầu tư xây dựng;

Xét Tờ trình số 404/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được sửa đổi, bổ sung tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, gồm:

- Hoạt động đầu tư, mua sắm hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu để thiết lập, hình thành hệ thống nhằm mục đích tạo lập, cung cấp, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin (sau đây gọi là dự án).

- Hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường (sau đây gọi là thuê dịch vụ công nghệ thông tin).

b) Trường hợp sử dụng nhiều nguồn vốn để đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ thông tin (không có vốn đầu tư công) trong đó có kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ chiếm tỷ lệ từ 30% trở lên hoặc lớn nhất trong tổng mức đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ thì thực hiện theo các quy định tại Nghị quyết này.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập, trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư (Nhóm 1) và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên (Nhóm 2).

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ

1. Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ thông tin có giá trị trên 02 tỷ đồng/01 dự án hoặc kế hoạch thuê.

2. Các sở, ban, ngành cấp thành phố và tương đương quyết định việc đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ thông tin có giá trị từ 02 tỷ đồng trở xuống/01 dự án hoặc kế hoạch thuê.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ thông tin có giá trị từ 02 tỷ đồng trở xuống/01 dự án hoặc kế hoạch thuê.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ thông tin có giá trị từ 200 triệu đồng trở xuống/01 dự án hoặc kế hoạch thuê.

5. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ thông tin của đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (Nhóm 3); đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên (Nhóm 4).

- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành cấp thành phố và tương đương được quyết định việc đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ thông tin có giá trị từ 02 tỷ đồng trở xuống/01 dự án hoặc kế hoạch thuê.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được quyết định việc đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ thông tin có giá trị từ 200 triệu đồng trở xuống/01 dự án hoặc kế hoạch thuê.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 12 năm 2024.
2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.
3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ mười tám thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Thông tin và truyền thông;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Điều hành đô thị thông minh;
- Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hiểu